TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SL** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐST-DS	*Thành phố SL, ngày 06 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2022/TLST - DS ngày 16 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện LV (Ngân hàng TMCP Bưu điện LV). Địa chỉ: Tòa nhà ThaiHoldings, 210 TQK, HK, Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền: ông Lê Minh T - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Sơn La; Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Hoàng Trọng H – Chuyên viên.

- *Bị đơn:* Ông Phan Thái A, bà Lưu Thị T. Địa chỉ: Tổ 3, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phan Thái A và bà Lưu Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu điện LV theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD22020210230 đã ký ngày 12/4/2021 tính đến ngày 29/3/2023 tổng số tiền là **2.748.433.442đ** (hai tỷ, bảy trăm bốn mươi tám triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi hai đồng), trong đó:

- Nợ gốc là 2.658.319.847 đồng (hai tỷ, sáu trăm năm mươi tám triệu, ba trăm mười chín nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng);

- Nợ lãi là 88.511.997 đồng (tám mươi tám triệu năm trăm mười một nghìn chín trăm chín mươi bảy đồng);

- Lãi phạt quá hạn là 1.601.598 đồng (một triệu sáu trăm linh một nghìn năm trăm chín mươi tám đồng).

2.2. Các đương sự tự nguyện thống nhất phương thức trả nợ như sau:

Đến ngày 30/5/2023, ông Phan Thái A và bà Lưu Thị T có nghĩa vụ phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD22020210230 đã ký đã ký giữa các bên ngày 12/4/2021 tính đến ngày 29/3/2023 là **2.748.433.442đ** (hai tỷ, bảy trăm bốn mươi tám triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi hai đồng) cho Ngân hàng TMCP Bưu điện LV.

Trường hợp ông Phan Thái A và bà Lưu Thị T chưa thanh toán được nợ thì phải có nghĩa vụ thanh toán nợ lãi tiếp tục phát sinh (tính từ ngày 30/3/2023) theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD22020210230 đã ký ngày 12/4/2021 với Ngân hàng TMCP Bưu điện LV cho đến khi trả hết nợ vay.

Đến hạn trả nợ, ông Phan Thái A và bà Lưu Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết, thì Ngân hàng TMCP Bưu điện LV có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản của ông Phan Thái A và bà Lưu Thị T đang thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đã ký giữa các bên số 0094/2021/HĐTC/CNSONLA ngày 12/4/2021 để xử lý toàn bộ khoản nợ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu điện LV thì Ngân hàng TMCP Bưu điện LV có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự yêu cầu ông Phan Thái A và bà Lưu Thị T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng đến khi hết nợ.

2.3. Về án phí:

Ông Phan Thái A và bà Lưu Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 43.483.000đ (bốn mươi ba triệu, bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện LV số tiền 44.000.000đ (bốn mươi bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0002522 ngày 16/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL (2);
- Chi cục THADS thành phố SL;
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lò Thị Mai Hương